

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG LA
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2022/HS-ST
Ngày 09-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Quàng Văn Màng.

Ông Nguyễn Văn Tuấn.

- Thư ký phiên toà: Ông Quàng Công Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

LAL tên gọi khác LAN, sinh ngày 31/12/1965, tại NC, Mường La, Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Bản HN, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng viên đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng; con ông LAS và con bà GTD, đều đã chết; có vợ GTM, sinh năm 1966, có 06 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2022; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

GTM, sinh năm 1966, tại NC, Mường La, Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Bản HN, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông GAL và con bà HTS, đều đã chết; có chồng LAL, sinh năm 1965, có 06 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2022; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo LAL: Ông Lương Duy Tuyên, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo GTM:* Ông Đặng Văn Quảng, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người làm chứng:* PTT (PTM), sinh năm 1963. Địa chỉ: Bản HN, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- *Người phiên dịch cho bị cáo GTM:* Bà Vàng Thị Dàng. Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **LAL tên gọi khác LAN** và **GTM** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 22 giờ 00 phút ngày 12/7/2022, tại bản HN, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, Công an phát hiện và bắt quả tang LAL, sinh ngày 31/12/1965 và vợ là GTM, sinh năm 1966 ở bản HN, NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ do LAL tự giác lấy từ trong túi vải giao nộp:

02 lọ nhựa màu trắng có kích thước 2,5cm, chiều cao 4cm, bên trong lọ nhựa thứ nhất có chứa 03 gói nilon màu trắng bên trong đều có chứa cục bột màu trắng, bên trong lọ nhựa thứ hai có chứa 02 gói nilon màu trắng bên trong đều có chứa cục bột màu trắng và 03 cục bột màu trắng, LAL khai là Heroine để sử dụng và bán kiếm lời;

Vật chứng thu giữ do GTM tự giác lấy từ trong túi vải giao nộp:

01 lọ nhựa màu trắng có kích thước 2,5cm, chiều cao 4,5cm, bên trong lọ nhựa có chứa 12 gói nilon màu trắng bên trong đều có chứa cục bột màu trắng, GTM khai là Heroine chồng là LAL đưa cho để bán kiếm lời;

01 túi vải một mặt màu đen, một mặt thêu họa tiết nhiều màu, túi qua sử dụng;

01 túi vải có nhiều hình họa tiết, loại thổ cẩm, túi qua sử dụng.

Ngày 14/7/2022 cơ quan Công an đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định, kết quả:

Vật chứng thu giữ do GTM tự giác giao nộp:

Gói thứ 1 có khối lượng 0,05 gam lấy 0,05 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu LM1;

Gói thứ 2 có khối lượng 0,02 gam lấy 0,02 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu LM2;

Gói thứ 3 có khối lượng 0,04 gam lấy 0,04 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu LM3;

Gói thứ 4 có khối lượng 0,05 gam lấy 0,05 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu LM4;

Gói thứ 5 có khối lượng 0,03 gam lấy 0,03 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu LM5;

Gói thứ 6 có khối lượng 0,07 gam lấy 0,07 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu LM6;

Gói thứ 7 có khối lượng 0,04 gam lấy 0,04 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu LM7;

Gói thứ 8 có khối lượng 0,05 gam lấy 0,05 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu LM8;

Gói thứ 9 có khối lượng 0,03 gam lấy 0,03 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu LM9;

Gói thứ 10 có khối lượng 0,04 gam lấy 0,04 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu LM10;

Gói thứ 11 có khối lượng 0,03 gam lấy 0,03 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu LM11;

Gói thứ 12 có khối lượng 0,03 gam lấy 0,03 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu LM12;

Vật chứng thu giữ do LAL tự giác giao nộp:

Lọ nhựa thứ nhất:

Gói thứ 1 có khối lượng 0,53 gam lấy 0,53 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu LM13;

Gói thứ 2 có khối lượng 0,50 gam lấy 0,50 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu LM14;

Gói thứ 3 có khối lượng 0,52 gam lấy 0,52 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu LM15;

Lọ nhựa thứ hai:

Gói thứ 1 có khối lượng 0,40 gam lấy 0,40 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu LM16;

Gói thứ 2 có khối lượng 0,40 gam lấy 0,40 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu LM17;

Cục bột 1 có khối lượng 0,06 gam lấy 0,06 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu LM18;

Cục bột 2 có khối lượng 0,06 gam lấy 0,06 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu LM19;

Cục bột 3 có khối lượng 0,03 gam lấy 0,03 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu LM20;

Tổng cộng ma túy thu giữ và gửi giám định là 2,98 gam.

Cơ quan Công an huyện Mường La ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1243/KL-KTHS ngày 18/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

Mẫu ký hiệu từ LM1 đến LM20 đều là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng giám định là 2,98 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 2,98 gam Heroine;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người bào chữa không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra LAL và GTM khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 10/7/2022 LAL khi đi trên đường thuộc bản HN, xã NC, LAL có gặp và mua của một người đàn ông dân tộc mông không biết tên và địa chỉ 01 gói Heroine với giá 2.500.000, đồng mang về nhà, LAL đã chia nhỏ ra làm nhiều gói ni lon màu trắng, đựng vào trong 03 lọ nhựa. LAL sử dụng (đốt hít) một ít, đến sáng ngày 11/7/2022 đem số ma túy trong một lọ nhựa có 12 gói, đưa cho vợ là GTM dặn vợ khi LAL đi vắng ở nhà có ai hỏi thì bán, gói to 100.000, đồng gói nhỏ bán 50.000, đồng. Đến khoảng 19 giờ 00 ngày 12/7/2022 có PTT (PTM), sinh năm 1963 là người cùng bản đến hỏi và mua của LAL 03 gói Heroine với số tiền là 350.000, đồng, số tiền mua bán ma túy đã chi tiêu hết. Đến 22 giờ 00 phút ngày 12/7/2022 thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc ma túy LAL khai mua của một người đàn ông dân tộc mông không biết tên, địa chỉ với số tiền 2.500.000, đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của LAL.

Đối với PTT (PTM), sinh năm 1963 là người mua ma túy, số ma túy không thu giữ được, cơ quan Công an đã xử phạt hành chính.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo LAL và GTM đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bản cáo trạng số: 72/CT-VKS-ML ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố bị cáo LAL và GTM về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo LAL và GTM phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt LAL từ 34 đến 40 tháng tù;

Xử phạt GTM từ 28 đến 30 tháng tù;

Không phạt Bô sung - Phạt tiền đối với các bị cáo do không có tài sản.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

02 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc mở; 03 lọ nhựa màu trắng ban đầu; 17 mảnh nilon màu trắng ban đầu (đều được niêm phong);

01 vỏ phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở niêm phong; 1,16 gam Heroine (đều được niêm phong).

01 túi vải một mặt màu đen, một mặt thêu họa tiết nhiều màu, túi qua sử dụng;

01 túi vải có nhiều hình họa tiết, loại thổ cẩm, túi qua sử dụng;

Buộc LAL nộp truy thu số tiền 350.000, đồng nộp ngân sách Nhà Nước do bán ma túy mà có đã chi tiêu hết.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo do thuộc hộ nghèo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Bị cáo, những người bào chữa nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Những người bào chữa cho các bị cáo phát biểu ý kiến bào chữa đưa ra các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo LAL tên gọi khác LAN và GTM thừa nhận: Hồi hồi 22 giờ 00 phút ngày 12/7/2022, tại bản HN, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La GTM đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 12 gói Heroine do được LAL đưa cho để bán trái phép có tổng khối lượng 0,48 gam; LAL đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 05 gói Heroine và 03 cục Heroine có tổng khối lượng 2,50 gam, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. LAL đã thực hiện hành vi cất giữ bán trái phép có tổng khối lượng 2,98 gam Heroine.

LAL thừa nhận khoảng 19 giờ 00 ngày 12/7/2022 đã bán cho PTT (PTM), sinh năm 1963 là người cùng bản 03 gói Heroine với số tiền là 350.000, đồng. Số tiền 350.000, đồng bán ma túy đã chi tiêu hết.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định; lời khai của người mua ma túy.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: LAL và GTM đã thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản đáng kể nên không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo.

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân không tốt là đối tượng liên quan đến hoạt động ma túy. Chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo thật thà khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3]. Xét về vai trò đồng phạm: Bị cáo LAL với vai trò chủ mưu, đã chủ động rủ rê, lôi kéo bị cáo GTM tham gia mua bán chất ma túy. Căn cứ Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự để xem xét lên mức hình phạt cho các bị cáo.

[4]. Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ:

02 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc mở; 03 lọ nhựa màu trắng ban đầu; 17 mảnh nilon màu trắng ban đầu (đều được niêm phong);

01 vỏ phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở niêm phong; 1,16 gam Heroine (đều được niêm phong).

01 túi vải một mặt màu đen, một mặt thêu họa tiết nhiều màu, túi qua sử dụng;

01 túi vải có nhiều hình họa tiết, loại thổ cẩm, túi qua sử dụng;

Đối với số tiền 350.000, đồng bán ma túy cho PTT, LAL đã chi tiêu hết, là tiền do phạm tội mà có cần buộc truy thu nộp ngân sách Nhà Nước.

[5]. Về vấn đề liên quan trong vụ án:

Về nguồn gốc ma túy LAL khai mua của một người đàn ông dân tộc mông không biết tên, địa chỉ với số tiền 2.500.000, đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của LAL, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy.

Đối với PTT (PTM), sinh năm 1963 là người mua ma túy, số ma túy không thu giữ được, cơ quan Công an đã xử phạt hành chính là thỏa đáng.

Do các bị cáo thuộc hộ nghèo, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho hai bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo LAL tên gọi khác LAN và GTM phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo LAL tên gọi khác LAN 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 13/7/2022.

Xử phạt bị cáo GTM 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 13/7/2022.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với hai bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 02 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc mở; 03 lọ nhựa màu trắng ban đầu; 17 mảnh nilon màu trắng ban đầu (được niêm phong theo biên bản mở niêm phong cân tịnh vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 14/7/2022) và 01 vỏ phong bì niêm phong gửi giám định đã bóc mở niêm phong; 1,16 gam Heroine (được niêm phong theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định, ngày 22/7/2022).

01 túi vải một mặt màu đen, một mặt thêu họa tiết nhiều màu, túi qua sử dụng;

01 túi vải có nhiều hình họa tiết, loại thổ cẩm, túi qua sử dụng;

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2022 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Buộc LAL nộp truy thu số tiền 350.000, đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà Nước.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo LAL và GTM.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 09/11/2022.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La (2);
- Công an huyện Mường La;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện Mường La;
- Các bị cáo (2);
- Người bào chữa (2);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Tuấn